

Câu 1: Bình đẳng trong kinh doanh có nghĩa là:

- A. Bất cứ ai cũng có quyền mua, bán hàng hóa.
- B. Mọi cá nhân, tổ chức khi tham gia kinh doanh phải thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, bình đẳng trước pháp luật.
- C. Mọi cá nhân, tổ chức khi tham gia kinh doanh phải nộp thuế
- D. Bất cứ ai cũng có quyền tham gia hoạt động kinh doanh.

Câu 2: Quy phạm pháp luật là.

- A. Là những quy tắc xử sự chung
- B. Là các quy phạm về đạo đức
- C. Là tính đặc trưng của pháp luật.
- D. Là hệ thống pháp luật Việt Nam

Câu 3: Trong các hành vi sau đây hành vi nào là hành vi áp dụng pháp luật

- A. Trên đường mọi người đang tham gia giao thông
- B. Các doanh nghiệp đang lần lượt xếp hàng chờ đóng thuế
- C. Sau khi được cấp giấy phép kinh doanh, doanh nghiệp tư nhân Tâm Hùng khai trương và nhận được sự ủng hộ của người tiêu dùng
- D. Cảnh sát giao thông xử lý vi phạm giao thông

Câu 4: Trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có giá trị pháp lý cao nhất là:

- A. Hiến pháp
- B. Hiến pháp, luật và pháp lệnh
- C. Nghị định của chính phủ
- D. Hiến pháp và luật

Câu 5: Công dân bình đẳng về nghĩa vụ.

- A. Tham gia quản lý nhà nước.
- B. Tham gia gia các hoạt động xã hội
- C. Xây dựng và bảo vệ tổ quốc.
- D. Bầu cử, ứng cử.

Câu 6: Công dân bình đẳng trước pháp luật là:

- A. Công dân có quyền và nghĩa vụ như nhau nếu cùng giới tính, dân tộc, tôn giáo.
- B. Công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lý theo quy định của đơn vị, tổ chức, đoàn thể mà họ tham gia.
- C. Công dân không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật.
- D. Công dân có quyền và nghĩa vụ giống nhau tùy theo địa bàn sinh sống.

Câu 7: Pháp luật được đảm bảo thực hiện bằng:

- A. Sức mạnh quyền lực Nhà nước.
- B. Chuẩn mực của đời sống xã hội
- C. Nguyên tắc Xử sự chung.
- D. Quyền lực bắt buộc chung.

Câu 8: Người phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm do mình gây ra có độ tuổi theo quy định của pháp luật là:

- A. Từ đủ 16 tuổi trở lên.
- B. Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- C. Từ đủ 14 tuổi trở lên.
- D. Từ 18 tuổi trở lên.

Câu 9: Đây là vai trò của pháp luật

- A. Để bảo đảm công bằng xã hội.
- B. Là điều kiện công dân phát triển.
- C. Để phát triển nền kinh tế làm cho dân giàu nước mạnh
- D. Là phương tiện để Nhà nước quản lý xã hội.

Câu 10: Các cá nhân tổ chức chủ động làm những gì mà pháp luật cho phép làm thuộc hình thức :

- A. Thi hành pháp luật.
- B. Sử dụng pháp luật
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật

Câu 11: Các cá nhân tổ chức chủ động làm những gì mà pháp luật quy định phải làm thuộc hình thức :

- A. Áp dụng pháp luật.
- B. Tuân thủ pháp luật.
- C. Sử dụng pháp luật.
- D. Thi hành pháp luật.

Câu 12: Pháp luật mang bản chất XH vì:

- A. Pháp luật bảo vệ lợi ích của người lao động.
- B. Pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

- C. Pháp luật bắt nguồn từ thực tiễn đời sống xã hội
- D. Pháp luật luôn bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị

Câu 13: Người phải chịu trách nhiệm hình sự về tội rất nghiêm trọng do cố ý hoặc đặc biệt nghiêm trọng theo quy định của pháp luật là:

- A. Từ 18 tuổi trở lên.
- B. Từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi.
- C. Từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi.
- D. Từ đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 14: Các cá nhân tổ chức không làm những điều mà pháp luật cấm thuộc hình thức :

- A. Tuân thủ pháp luật.
- B. Áp dụng pháp luật.
- C. Thi hành pháp luật.
- D. Sử dụng pháp luật.

Câu 15: Có mấy nội dung bình đẳng trong lao động :

- A. Ba nội dung
- B. Bốn nội dung
- C. Hai nội dung .
- D. Năm nội dung

Câu 16: Pháp luật mang bản chất XH vì:

- A. Pháp luật luôn bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị
- B. Pháp luật do các thành viên trong XH thực hiện
- C. Pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.
- D. Pháp luật bảo vệ lợi ích của người lao động.

Câu 17: Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý là:

- A. Công dân ở bất kỳ độ tuổi nào vi phạm pháp luật đều bị xử lý như nhau.
- B. Công dân nào do thiếu hiểu biết về pháp luật mà vi phạm pháp luật thì không phải chịu trách nhiệm pháp lý.
- C. Công dân nào vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật.
- D. Công dân nào vi phạm cố ý hay vô ý đều phải chịu trách nhiệm như nhau

Câu 18: Người phải chịu trách nhiệm hành chính do mọi vi phạm hành chính mà mình gây ra theo quy định của pháp luật có độ tuổi là:

- A. Từ 18 tuổi trở lên
- B. Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- C. Từ đủ 14 tuổi trở lên
- D. Từ đủ 16 tuổi trở lên.

Câu 19: Vi phạm dân sự là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới

- A. Các quan hệ tài sản và quan hệ nhân thân.
- B. Các quan hệ lao động, công vụ nhà nước.
- C. Các quy tắc quản lý nhà nước.
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 20: Bình đẳng giữa vợ và chồng:

- A. Tất cả các phương án trên.
- B. Bình đẳng như nhau trong mọi công việc
- C. Bình đẳng trong quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản.
- D. Bình đẳng về như nhau trong nuôi dạy con .

Câu 21: Bình đẳng trong hôn nhân là:

- A. Người chồng phải giữ vai trò chính trong đóng góp về kinh tế và quyết định công việc lớn trong gia đình.
- B. Các thành viên trong gia đình trên nguyên tắc dân chủ, công bằng tôn trọng, không phân biệt đối xử, trong các mối quan hệ...
- C. Vợ, chồng có trách nhiệm với nhau trong việc quyết định các công việc của gia đình.
- D. Công việc của người vợ là nội trợ gia đình và chăm sóc con cái, quyết định các khoản chi tiêu hàng ngày của gia đình.

Câu 22: Pháp luật là :

- A. Hệ thống các quy tắc xử sự chung do Nhà nước ban hành được bảo đảm thực hiện bằng quyền lực Nhà Nước.
- B. Hệ thống các văn bản và nghị định do các cấp ban hành và thực hiện .
- C. Những luật và điều luật cụ thể trong thực tế đời sống.
- D. Hệ thống các quy tắc xử sự được hình thành theo điều kiện cụ thể của từng địa phương .

Câu 23: Trong các hành vi sau đây hành vi nào là hành vi tuân thủ pháp luật

- A. Các doanh nghiệp đang lần lượt xếp hàng chờ đóng thuế
- B. Do trễ giờ làm gấp quá Anh A quên không đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy
- C. Cảnh sát giao thông xử lý vi phạm giao thông
- D. Sau khi được cấp giấy phép kinh doanh, doanh nghiệp tư nhân Tâm Hùng khai trương và nhận được sự ủng hộ của người tiêu dùng

Câu 24: Pháp luật có đặc trưng là :

- A. Vì sự phát triển của xã hội và con người
- B. Có tính quy phạm phổ biến ; tính quyền lực , bắt buộc chung; tính chặt chẽ về mặt hình thức .
- C. Bắt nguồn từ thực tiễn đời sống xã hội.
- D. Mang bản chất giai cấp và bản chất xã hội.

Câu 25: đâu là đặc trưng của pháp luật:

- A. Tính xã hội của pháp luật.
- B. Tính xã hội và giai cấp của pháp luật.
- C. Tính giai cấp của pháp luật.
- D. Tính chặt chẽ về mặt hình thức

Câu 26: Các cá nhân tổ chức có thẩm quyền căn cứ vào pháp luật để ra các quyết định ... thuộc hình thức:

- A. Áp dụng pháp luật.
- B. Tuân thủ pháp luật.
- C. Sử dụng pháp luật
- D. Thi hành pháp luật.

Câu 27: Bản chất giai cấp của pháp luật thể hiện ở:

- A. Pháp luật mang bản chất sâu sắc.
- B. Pháp luật phù hợp với ý trí của giai cấp cầm quyền
- C. Pháp luật bảo vệ cho lợi ích của giai cấp công nhân
- D. Pháp luật bảo vệ cho lợi ích của các tầng lớp khác nhau trong xã hội

Câu 28: Nội dung cơ bản của pháp luật bao gồm :

- A. Các chuẩn mực thuộc về đời sống tinh thần, tình cảm của con người.
- B. Các quy tắc xử sự chung.
- C. Quy định các bổn phận của công dân .
- D. Quy định các hành vi không được làm .

Câu 29: Cơ quan (người) nào có quyền ban hành Hiến pháp, Luật:

- A. Thủ tướng
- B. Chủ tịch nước
- C. Quốc hội
- D. Chính phủ

Câu 30: Trong đời sống XH vai trò của pháp luật được xem xét từ mấy góc độ:

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 2.

Câu 31: Chỉ ra đâu là văn bản quy phạm pháp luật

- A. Điều lệ của Hội Luật gia Việt Nam
- B. Điều lệ của Đoàn TNCS HCM
- C. Nội quy của trường
- D. Luật hôn nhân gia đình

Câu 32: Trong các hành vi sau đây hành vi nào là hành vi thi hành pháp luật

A. Sau khi được cấp giấy phép kinh doanh, doanh nghiệp tư nhân Tâm Hùng khai trương và nhận được sự ủng hộ của người tiêu dùng

- B. Cảnh sát giao thông xử lý vi phạm giao thông
- C. Các doanh nghiệp đang lần lượt xếp hàng chờ đóng thuế
- D. Trên đường mọi người đang tham gia giao thông

Câu 33: Hình thức thể hiện của văn bản quy phạm pháp luật được quy định ở:

- A. Hiến Pháp, luật hành chính.
- B. Hiến pháp, luật báo chí
- C. Hiến pháp, luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật
- D. Hiến pháp, luật dân sự.

Câu 34: Bản chất xã hội của pháp luật thể hiện ở :

- A. Pháp luật phản ánh những nhu cầu , lợi ích của các tầng lớp trong xã hội.
- B. Pháp luật bảo vệ quyền tự do, dân chủ rộng rãi cho nhân dân lao động.
- C. Pháp luật được ban hành vì sự phát triển của xã hội .
- D. Pháp luật bắt nguồn từ xã hội, do các thành viên của xã hội thực hiện , vì sự phát triển của xã hội.

Câu 35: Nguyên tắc hợp đồng lao động là:

- A. Người lao động và người sử dụng lao động thống nhất với nhau.
- B. Người lao động và người sử dụng lao động phải có mục đích
- C. Người lao động và người sử dụng lao động phải bàn bạc với nhau.
- D. Người lao động và người sử dụng lao động bình đẳng, tự nguyện

Câu 36: Quyền bình đẳng giữa nam và nữ trong lao động thể hiện:

- A. Người sử dụng lao động ưu tiên nhận nữ vào làm việc khi cả nam và nữ đều có đủ tiêu chuẩn làm công việc mà doanh nghiệp đang cần.
- B. Lao động nam được hưởng ưu tiên hơn lao động nữ vì lao động nam khỏe hơn.

- C. Nam và nữ bình đẳng về tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và trả công lao động như nhau.
- D. Tất cả đúng.

Câu 37: Vi phạm hình sự là.

- A. Hành vi vi phạm pháp luật.
- B. Hành vi vi phạm đến danh dự & nhân phẩm người khác.
- C. Hành vi phạm tội quy định trong bộ luật hình sự.
- D. Hành vi xâm phạm đến quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản.

Câu 38: Pháp luật là phương tiện để công dân thực hiện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình vì:

- A. Quyền và nghĩa vụ của công dân được quy định trong pháp luật
- B. Pháp luật là quy tắc xử sự chung.
- C. Pháp luật mang bản chất xã hội.
- D. Pháp luật mang bản chất giai cấp.

Câu 39: Người nào tuy có điều kiện mà không cứu giúp người đang ở tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, dẫn đến hậu quả người đó chết thì :

- A. Bị xử phạt vi phạm hành chính .
- B. Vi phạm pháp luật hành chính .
- C. Vi phạm kỉ luật
- D. Vi phạm pháp luật hình sự .

Câu 40: Pháp luật có mấy đặc trưng:

- A. 5
- B. 3
- C. 2.
- D. 4

----- HẾT -----